

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01/4/2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Văn V, sinh năm 1969.

Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện O, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1946.

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện O, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Tấn L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện O, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn bà Nguyễn Thị C và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Tấn L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn V số vàng còn nợ là 28 (Hai mươi tám) chỉ vàng 24K và số tiền 8.100.000đ (Tám triệu một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nếu bà

Nguyễn Thị C và anh Trần Tấn L không thực hiện nghĩa vụ trả tiền hoặc trả không đầy đủ số tiền còn nợ thì hàng tháng phải trả lãi tương ứng với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn V và bị đơn bà Nguyễn Thị C, anh Trần Tấn L mỗi bên nộp $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm số tiền 6.852.500đ. Nhưng bà Nguyễn Thị C có đơn xin miễn án phí do thuộc diện người cao tuổi nên bà C được miễn toàn bộ phần án phí bà C có nghĩa vụ nộp.

Ông Nguyễn Văn V có nghĩa vụ nộp số tiền 6.852.500đ (*Sáu triệu tám trăm năm mươi hai nghìn năm trăm đồng*) khấu trừ số tiền đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0011896 ngày 21/01/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện O, còn lại 1.050.500đ (*Một triệu không trăm năm mươi nghìn năm trăm đồng*) buộc ông Việt có nghĩa vụ nộp tiếp .

Anh Trần Tấn L có nghĩa vụ nộp số tiền 3.426.250đ (*Ba triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng*).

(Tính giá vàng 9.500.000đ/chỉ)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Thu Nga